

STT	TÊN VTYT	ĐƠN GIÁ
1	Bơm tiêm nhựa (20 ml)	2,309.00
2	Kim luồn tĩnh mạch các số	3,979.00
3	Dây truyền dịch các loại, các cỡ (bao gồm cả chạc nối, ống nối đi kèm)	7,280.00
4	Dây dẫn, dây truyền dịch các loại, các cỡ (bao gồm cả chạc nối, ống nối đi kèm)	7,280.00
5	Bơm tiêm sử dụng một lần 10 ml	989.00
6	Bơm tiêm sử dụng một lần 20 ml	2,219.00
7	Bơm tiêm nhựa 50ml	6,489.00
8	Bơm tiêm nhựa 5ml	840.00
9	Bơm tiêm nhựa 10ml	1,386.00
10	Bơm tiêm nhựa 20ml	2,793.00
11	Bơm tiêm sử dụng một lần 5ml	639.00
12	Kim lấy thuốc	499.80
13	Kim luồn tĩnh mạch dùng cho trẻ sơ sinh (IntrocanG24)	20,500.00
14	Kim luồn tĩnh mạch có cánh, có cửa bơm thuốc các số 18G; 20G;22G;26G	16,800.00
15	Kim luồn tĩnh mạch trẻ em cỡ 24G ,26G	21,945.00
16	Khóa ba trạc không dây	7,000.00
17	Kim bướm các số	1,281.00
18	Kim luồn tĩnh mạch ngoại vi (Loại kim tròn, không cửa bơm thuốc, không cánh)	13,650.00
19	Kim luồn tĩnh mạch an toàn (Loại kim tròn, không cửa bơm thuốc, không cánh)	21,945.00
20	Kim tiêm số 18,20,21,23,25,26	430.00
21	Kim nha khoa 27G	1,596.00
22	Kim chọc dò gây tê tủy sống (KD-FINE ® các số 18, 20, 22, 25G)	19,000.00
23	Kim chọc dò gây tê tủy sống (KD-FINE ® số 27G	21,000.00
24	Kim chọc dò gây tê tủy sống các số	34,000.00
25	Kim lọc máu động mạch (G16; G17) - Diacan G16; G17	10,250.00

26	Dây truyền dịch	17,500.00
27	Dây truyền dịch các loại, các cỡ (bao gồm cả chạc nối, ống nối đi kèm)	7,161.00
28	Điện cực dán đo điện tim Skintact F601	2,800.00
29	Kẹp rốn trẻ em	2,400.00
30	Kim cánh bướm các số 19,21,23,25	1,250.00
31	Ống đặt nội khí quản các số	13,800.00
32	Ống đặt nội khí quản 1 lần các số có cốp	65,200.00
33	Ống đặt nội khí quản 1 lần các số không cốp	66,850.00
34	Sonde Foley 2 chạc các số: 6; 8; 10	12,800.00
35	Sonde Foley 2 chạc các số: 12; 14; 16; 18	12,400.00
36	Foley 2 nhánh có bóng (dùng cho bệnh nhân đái ra máu, phẫu thuật)	365,000.00
37	Dây truyền dịch Kim 23Gx1',21G x 1 1/2',22Gx 1 1/4'	6,993.00
38	Sonde hút nhót các số	3,250.00
39	Sonde hút nhót các số	4,200.00
40	Sonde hút nhót các số có van	4,800.00
41	Sond Nelaton các số	4,250.00
42	Sonde Foley 2 nhánh trẻ em	20,500.00
43	Sonde dùng cho máy hút dịch 3,6m	72,000.00
44	Bộ rửa dạ dày	68,000.00
45	Sonde rửa dạ dày các số	5,600.00
46	Sonde rửa dạ dày các số	15,000.00
47	Sonde dẫn lưu bụng các số	9,800.00
48	Dụng cụ (máy) cắt nối tự động sử dụng trong kỹ thuật Longo (bao gồm cả vòng/ băng ghim khâu kèm theo) HEM 3335	9,850,000.00
49	Đinh Kirschner	35,000.00
50	Đinh Rush	88,000.00
51	Đinh Rush	99,000.00
52	Đinh Rush	165,000.00
53	Đinh Rush	188,000.00
54	Đinh Rush	229,000.00

55	Đinh Steinman	88,000.00
56	Đinh kít ne đường kính các loại	100,000.00
57	Đinh rush đường kính các loại	350,000.00
58	Nẹp cổ cứng H1 (XXS, XS, S, M, L)	135,000.00
59	Nẹp cổ mềm H1 (XXS, XS, S, M, L, XL, XXL)	60,000.00
60	Đai thắt lưng H1(S, M, L, XL)	185,000.00
61	Đai thắt lưng H2(S, M, L, XL)	185,000.00
62	Dụng cụ (máy) cắt nối tự động sử dụng trong kỹ thuật Longo (bao gồm cả vòng/ băng ghim khâu kèm theo) SHS32, SHS34	5,300,000.00
63	Dây thở oxy qua max	19,800.00
64	Dây thở o xy 2 nhánh TE, NL	4,680.00
65	Dây thở o xy 2 nhánh TE, NL	4,800.00
66	Dây thở o xy 2 nhánh các cỡ (Trẻ sơ sinh,trẻ em, người lớn)	4,800.00
67	Dây truyền máu	29,988.00
68	Dây truyền máu	35,900.00
69	Túi treo tay H1 (S, M, L, XL)	48,000.00
70	Túi treo tay H2 (S, M, L, XL)	55,000.00
71	Đầu côn vàng	54.00
72	Đầu côn xanh	84.00
73	Đề lưới gỗ	22,800.00
74	Điện cực tim	3,580.00
75	Dây truyền dịch Hospitech Terumo	9,996.00
76	Khóa 3 ngã có dây 25cm	10,000.00
77	Dây thở o xy 2 nhánh người lớn, trẻ em	5,670.00
78	Ống (sonde) thở ô-xy CPAP 2 gọng	134,000.00
79	Kim cánh bướm các số	6,000.00
80	Sonde hút nhót các số có van, 3 lỗ	2,900.00
81	Sonde Foley 2 nhánh	11,850.00
82	Bơm tiêm sử dụng một lần 20 ml	1,799.00

83	Kim luồn tĩnh mạch (Vasofix G18, G20, G22)	17,000.00
84	Kim lấy thuốc các số	323.00
85	Kim cánh bướm các số	899.00
86	Bơm tiêm sử dụng một lần 1 ml	630.00
87	Bơm tiêm sử dụng một lần 5 ml	649.00
88	Bơm tiêm sử dụng một lần 50 ml	4,349.00
89	Đầu côn vàng	52.00
90	Đầu côn xanh	89.00
91	Sonde hút nhót các số	3,150.00
92	Sonde Foley 2 nhánh	12,600.00
93	Sonde hậu môn các cỡ	3,520.00
94	Bơm tiêm sử dụng một lần 20 ml	1,799.00
95	Bơm tiêm sử dụng một lần 50 ml	4,349.00
96	Kim luồn tĩnh mạch ngoại vi (Loại kim tròn, không cửa bơm thuốc, không cánh)	7,200.00
97	Dây truyền máu	16,000.00
98	Bơm tiêm sử dụng một lần 5 ml	679.00
99	Bơm tiêm sử dụng một lần 10 ml	999.00
100	Kim luồn tĩnh mạch có cánh, có cửa bơm thuốc các số 18G; 20G;22G; 24G; 26G	6,250.00
101	Dây truyền dịch	2,205.00
102	Dây truyền dịch các loại, các cỡ (bao gồm cả chạc nối, ống nối đi kèm)	5,670.00
103	Dây truyền dịch Kim 23G x 1', 21G x 1 1/2', 22G x 1 1/4'	3,750.00
104	Dây truyền dịch Kim 2 cánh bướm 22G; 23G x 3/4'	5,200.00
105	Bơm tiêm sử dụng một lần 5ml	619.00
106	Dây truyền dịch Kim 23Gx1',21G x 1 1/2',22Gx 1 1/4'	4,095.00
107	Dây truyền dịch Kim 23Gx1',21G x 1 1/2',22Gx 1 1/4'	3,580.00
108	Dây thở oxy 2 nhánh	5,600.00
109	Kim luồn tĩnh mạch an toàn (các cỡ: G16, G18, G20, G22, G24)	6,500.00
110	Kim lấy thuốc các số	292.00
111	Bộ dây truyền dịch TANA	3,870.00

112	Sonde Foley 2 nhánh	16,500.00
113	Dây hút nhót các số	2,700.00
114	Kim luồn tĩnh mạch thường (các cỡ: G16, G18, G20, G22)	6,489.00
115	Dây thở oxy	5,400.00
116	Bơm tiêm sử dụng một lần 10 ml	970.00
117	Bơm tiêm sử dụng một lần 20 ml	1,818.00
118	Bơm tiêm Insulin 40 UI (1ml)	2,000.00
119	Bơm cho ăn sử dụng một lần 50 ml	4,116.00
120	Bơm tiêm sử dụng một lần 5 ml	635.00
121	Khóa ba chạc không dây nối	3,900.00
122	Ống (sonde) thở ô-xy CPAP 2 gọng	180,000.00
123	Dây hút nhót các số	2,700.00
124	Gạc hút nước y tế khổ 0,8m	3,390.00
125	Bơm tiêm sử dụng một lần 5ml	635.00
126	Bơm tiêm sử dụng một lần 5 ml	635.00
127	Dây truyền máu, loại chất lượng cao	11,991.00
128	Kim luồn tĩnh mạch an toàn các số 16G, 18G, 20G, 22G , 24G	6,468.00
129	Khóa 3 chạc không dây	4,788.00
130	Bơm tiêm Insulin 40 UI (1ml)	2,000.00
131	Kim bướm 23G, 25G	1,239.00
132	Dây truyền dịch	3,990.00
133	Dây truyền dịch kim bướm	3,990.00
134	Bơm tiêm sử dụng một lần 5ml	630.00
135	Bơm tiêm sử dụng một lần 10ml	966.00
136	Bơm tiêm sử dụng một lần 20ml	1,785.00
137	Bơm tiêm 5ml	630.00
138	Bơm tiêm 10ml	966.00
139	Bơm tiêm 20ml	1,785.00

140	Bơm tiêm Insulin 40 UI (1ml)	2,000.00
141	Kim luồn tĩnh mạch an toàn các số 16G, 18G, 20G, 22G , 24G	6,468.00
142	Kim luồn tĩnh mạch trẻ em, sơ sinh 24G-26G	16,800.00
143	Ống (sonde) thở ô-xy CPAP 2 gọng	179,970.00
144	Kim lấy thuốc các số	315.00